

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định (Giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết 95/NQ-HĐND ngày 22/04/2022 của HĐND huyện Yên Định về việc chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định; Nghị quyết số 219/NQ-HĐND ngày 14/3/2023 của HĐND huyện Yên Định về việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới trên địa bàn huyện Yên Định; Nghị quyết số 256/NQ-HĐND ngày 7/7/2023 của HĐND huyện Yên Định về việc quyết định điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định;

Xét Văn bản số 3015/STNMT-BVMT ngày 8/4/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1760/Tr-STNMT ngày 18/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định (giai đoạn 1) (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định thực hiện tại xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Định, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Định Long (để giám sát);
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện
Yên Định (giai đoạn 1) của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng huyện Yên Định

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định (giai đoạn 1).
- Địa điểm thực hiện: xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định.
- + Người đại diện: Nguyễn Đăng Huệ.
- + Chức vụ: Giám đốc .
- + Địa chỉ: Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- + Điện thoại: 0973.737.127

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định (giai đoạn 1) thuộc địa giới hành chính xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- Quy mô xây dựng: Dự án được thực hiện trên diện tích 26097,9 m²; bao gồm các hạng mục: San nền, hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp nước, hệ thống cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng hoàn chỉnh, cây xanh và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.
- Quy mô sử dụng đất: Diện tích sử dụng đất khoảng 26097,9m², trong đó: Đất ở mới 125 lô, tổng diện tích 14.040,39m²; Đất bãi đỗ xe 952,25m²; Đất giao thông hành lang kỹ thuật 11.105,261m²
- Quy mô dân số: Khoảng 400 người.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Thi công san nền.
- Thi công đường giao thông.
- Thi công hệ thống thoát nước mưa.
- Thi công hệ thống thoát nước thải sinh hoạt.
- Thi công hệ thống cấp nước, cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, thi công đường, thi công hệ thống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy

móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung, ảnh hưởng đến thủy lợi...; tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn vận hành từ các hoạt động xây dựng công trình nhà ở, sinh hoạt của người dân trong khu vực dự án, giao thông đi lại trên các tuyến đường,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại...; tác động đến dân cư, môi trường tự nhiên và các yếu tố xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng

3.1.1. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt của công nhân phát sinh khoảng $1,55\text{m}^3/\text{ngày}$ (bao gồm nước rửa tay chân $0,78\text{m}^3/\text{ngày}$; nước nhà vệ sinh $0,65\text{m}^3/\text{ngày}$, nước thải nhà bếp $0,12\text{m}^3/\text{ngày}$). Thành phần chủ yếu gồm: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải phát sinh từ quá trình rửa lớp xe, vệ sinh thiết bị thi công khoảng $5,0\text{m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công có lưu lượng tối đa $90,4\text{ lít/s}$. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

- Từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, thành phần chủ yếu gồm: Bụi vô cơ, khí CO , SO_2 , NO_2 và VOC.

- Từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu thi công công trình, hoạt động vệ sinh đường cấp phối đá dăm trước khi láng nhựa, các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, thành phần chủ yếu là Bụi, khí CO , SO_2 , NO_2 .

- Từ hoạt động tưới nhựa dính bám và từ lớp nhựa mặt đường trong quá trình thi công. Thành phần chủ yếu gồm: bụi vô cơ, khí CO , SO_2 , NO_2 và VOC.

3.1.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng $15,5\text{ kg/ngày}$ chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Chất thải rắn xây dựng gồm: Thực vật phát quang khoảng 13 tấn, thành phần chủ yếu là cành lá cây tươi.

- Đất bóc bề mặt đất diện tích đất chuyên trồng lúa khối lượng 4.615m^3 .

- Đất đào không thích hợp khi thi công nền đường khối lượng 860m^3 .

- Đất đá, cát và vật liệu xây dựng khác,... phát sinh khoảng 54 tấn.

- Vỏ bao bì xi măng khoảng 900 kg.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Khối lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng 60 kg/giai đoạn thi công, chủ yếu là giẻ lau dính dầu, pin.
- Khối lượng dầu thải từ các phương tiện thi công dự án phát sinh tại công trường tối đa 8 lít/giai đoạn thi công.

3.1.4. Tiếng ồn, độ rung:

Tác động do tiếng ồn, độ rung từ hoạt động thi công và vận chuyển ảnh hưởng trực tiếp đến công nhân xây dựng và dân cư khu vực lân cận. Các tác động do tiếng ồn diễn ra không liên tục trong thời gian thi công dự án. Vì vậy, các tác động này mang tính chất thời điểm, tạm thời và có thể khắc phục hiệu quả bằng các biện pháp quản lý và thi công.

3.1.5. Các tác động khác:

- Dự án chiếm dụng diện tích đất trồng lúa 22.231,7m² của 25 hộ gia đình và 843,5m² đất trồng lúa UBND xã Định Long quản lý. Việc chiếm dụng diện tích đất sản xuất của các hộ gia đình gây ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và tâm lý của các hộ gia đình có đất bị thu hồi. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa làm giảm diện tích đất canh tác lúa, giảm tổng sản lượng lương thực của địa phương.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố thiên tai, mưa lũ trong quá trình thi công; sự cố tai nạn lao động quá trình thi công; sự cố cháy nổ trong quá trình thi công; sự cố bom mìn tồn lưu; sự cố nứt nhà của các hộ dân nằm gần dự án; sự cố hư hỏng các tuyến đường giao thông. Các rủi ro, sự cố môi trường có khả năng xảy ra với tần suất thấp, mức độ tác động không lớn.

3.2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành.

3.2.1. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt người dân phát sinh khoảng 60 m³/ngày (bao gồm nước thải tắm rửa 30m³/ngày.đêm, nước thải vệ sinh 18m³/ngày.đêm và nước thải nhà bếp 12m³/ngày.đêm). Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực dự án có lưu lượng tối đa 211,8 lít/s. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

3.2.2. Bụi, khí thải:

- Bụi từ quá trình thi công các công trình nhà ở phát sinh không lớn, không liên tục, chỉ tác động trong phạm vi xây dựng.

- Mùi thức ăn phát sinh tại các bếp hộ gia đình ngoài ra có bụi và khí SO₂, CO, NO₂ do sử dụng nhiên liệu gas. Phạm vi tác động nhỏ, mức độ không lớn.

- Các hơi khí độc hại như H₂S; NH₃; CH₄... phát sinh từ các công trình xử lý nước thải (cống rãnh thoát nước thải), khu tập kết chất thải rắn ảnh hưởng trong phạm vi khu vực các công trình xử lý môi trường, mức độ thấp.

3.2.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Chất thải rắn thông thường:

- Lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh giai đoạn hoạt động khoảng 520kg/ngày, gồm chất thải dễ phân huỷ 312 kg/ngày; chất thải có thể tái chế 52kg/ngày; chất thải khác 153 kg/ngày.

- Bùn cặn từ hệ thống thu gom và thoát nước thải là 101m³/năm.

- Chất thải từ phát quang cây xanh, cắt cỏ 60 kg/ngày.

b. Chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại khoảng 3 kg/ngày phát sinh trong quá trình sinh hoạt của người dân, thành phần: pin, vỏ chai lọ hóa chất diệt côn trùng, bóng đèn neon,...

3.2.4. Các tác động khác:

Khi dự án đi vào hoạt động có thể làm gia tăng nguy cơ mất ANTT trong khu vực, phát sinh mâu thuẫn giữa các hộ gia đình trong quá trình sinh sống.

Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy, nổ; Rủi ro, sự cố trạm biến áp, đường điện; Rủi ro, sự cố an ninh trật tự tại khu vực dự án; Rủi ro, sự cố phát tán dịch bệnh.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng

4.1.1. Nước thải:

a. Nước thải sinh hoạt:

- Nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) với lưu lượng 0,65m³/ngày: Đơn vị thi công thuê 2 nhà vệ sinh (mỗi nhà vệ sinh có bể chứa chất thải 1000 lít) để thu gom và thuê đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý 2 ngày/lần.

- Nước thải rửa tay, chân với lưu lượng 0,78m³/ngày: Thu gom và dẫn về hố lắng có thể tích 6 m³ (cùng nước thải vệ sinh thiết bị) xây dựng bằng cách đào hố sau đó dùng bạt HDPE lót đáy và thành để chống thấm. Nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

- Nước thải nhà ăn với lưu lượng 0,12 m³/ngày: Thu gom dẫn qua bể tách mỡ 100lít sau đó dẫn về hố lắng cùng nước thải vệ sinh thiết bị có thể tích 6m³.

b. Nước thải xây dựng:

Nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị với lưu lượng 5,0m³/ngày, thu gom và dẫn về hố lắng có thể tích 6 m³, xây dựng bằng cách đào hố sau đó dùng bạt HDPE lót đáy và thành để chống thấm, hố chia làm 2 ngăn bởi vách ngăn lửng, trong hố bố trí 1 phao quay thu vớt dầu. Nước thải dẫn vào hố để lắng chất rắn lơ lửng, thu vớt dầu sau đó tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án, vớt dầu thu gom, lưu giữ và xử lý cùng chất thải nguy hại của dự án.

c. Nước mưa chảy tràn:

- Khu vực bãi chứa nguyên vật liệu (đá, cát, xi măng, sắt thép...) phục vụ quá trình thi công xây dựng phải che chắn bằng bạt.

- Không để vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại gần khu vực các kênh, mương phía Đông khu đất, đồng thời quản lý dầu mỡ và chất thải nguy hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra, không để rò rỉ ra môi trường.

- Chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại: Thu gom, lưu chứa trong các dụng cụ lưu chứa có nắp đậy, đặt tại khu vực có mái che. Công nhân không xả rác ra mặt đất khu vực công trường, để tránh rác thải cuốn trôi theo nước mưa chảy tràn.

- Tạo hệ thống rãnh thoát nước mưa tạm có kích thước rộng 50cm x sâu 50cm dọc theo chiều dài khu đất, khoảng cách giữa các rãnh tạm là 30m. Trên các rãnh tạm bố trí các hố ga kích thước 1x1x1m để lắng bùn đất, khoảng cách giữa các hố ga 30m/hố ga. Nước mưa sau thu gom và lắng → Hệ thống mương tiêu phía Bắc dự án.

4.1.2. Bụi, khí thải:

- Lắp dựng hàng rào tôn cao 2,5m tại các vị trí ở ranh giới phía Nam dự án giáp với đường tránh thị trấn Quán Lào chiều dài 200m và phía Đông dự án giáp với đường liên xã chiều dài 220m. Tổng chiều dài hàng rào tôn lắp đặt là 420m.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân thi công trên công trường với số lượng 2 bộ/người/năm.

- Tưới ẩm khu vực thi công và đoạn tránh thị trấn Quán Lào từ vị trí cổng vào dự án về mỗi phía 250m, tuyến đường liên xã từ cổng UBND xã Định Long đến hết dự án với chiều dài khoảng 500m. Tần suất tưới ẩm chống bụi 4 lần/ngày và tăng tần suất khi bụi phát sinh nhiều.

- Thi công đúng kỹ thuật, san gạt lu lèn ngay sau khi trút đổ vật liệu san nền.

- Vận chuyển nguyên vật liệu trên các xe có bạt che phủ, chở đúng tải trọng quy định, tuân thủ tốc độ di chuyển trên các tuyến đường.

- Khi thi công trong quá trình đào đắp, trút đổ vật liệu nếu quá khô phát sinh nhiều bụi, thực hiện tưới ẩm để dập bụi.

- Các phương tiện máy móc thi công trong dự án đảm bảo được kiểm định đúng quy định và bảo dưỡng thường xuyên. Tuân thủ chế độ đăng kiểm theo quy định, việc sử dụng các phương tiện và máy móc đảm bảo còn niên hạn.

- Bố trí khu vực rửa xe máy và thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường. Khu rửa xe được bố trí với diện tích 40m², được bê tông hóa mặt nền, có rãnh thoát nước và bể chứa nước rửa xe, bể lắng nước vệ sinh phương tiện. Xe vận chuyển đất và vật liệu xây dựng từ công trường trước khi ra khỏi công trường phải xịt rửa sạch lốp xe và bùn đất dính bên ngoài xe nếu có.

4.1.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.1.3.1. Chất thải rắn thông thường:

a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

- Trang bị và sử dụng 3 thùng đựng rác 20 lít/thùng; thùng đựng rác có nắp đậy che chắn, tránh mưa, nắng và không bị động vật xâm phạm, đặt tại khu lán trại công nhân để chứa chất thải sinh hoạt phát sinh hàng ngày trên khu vực công trường. Hợp đồng với Tổ thu gom rác thải sinh hoạt địa phương vận chuyển xử lý với tần suất 2 ngày/lần.

b. Đối với chất thải rắn xây dựng:

- Thực vật phát quang với khối lượng khoảng 13 tấn, thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý.

- Đối với lớp đất bóc bề mặt của đất trồng lúa là 4.615m³: sử dụng đắp tại các thửa đất số 494, 466, 432, 402, 378, 379, 403, 433, 495, tờ bản đồ số 17, bản đồ địa chính xã Định Long đo vẽ năm 2013 thuộc xứ đồng Bái San, xã Định Long, huyện Yên Định để cải tạo, nâng cao chất lượng đất, tăng độ bằng phẳng mặt ruộng. Tổng diện tích đất sử dụng đất mặt 4.754,8 m², chiều cao cần bồi đắp trung bình khoảng 1,0m. Sau khi đắp đất thực hiện san gạt bằng phẳng, tạo mặt bằng thuận lợi cho canh tác và bàn giao cho UBND xã Định Long tiếp tục quản lý và sử dụng theo Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất trồng lúa của dự án và Biên bản thỏa thuận với UBND xã Định Long.

Đối với đất đào không thích hợp khi thi công nền đường 860m³: tận dụng tôn nền các lô đất trong khu vực dự án.

- Vật liệu xây dựng rơi vãi (đất, đá, cát,...) với khối lượng khoảng 54 tấn: Thu gom tái sử dụng làm vật liệu san lấp mặt bằng tại khu vực dự án.

- Vỏ bao bì xi măng với khối lượng khoảng 900kg: thu gom bán cho người mua tái chế.

4.1.3.2. Chất thải nguy hại:

- Hợp đồng với cơ sở bảo dưỡng để thay dầu và bảo dưỡng thiết bị, phương tiện tại cơ sở cung cấp dịch vụ.

- Trang bị 3 thùng nhựa composite loại 120 lít/thùng có nắp đậy kín, dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định, đặt tại khu vực kho tạm có mái che, nền cao tránh nước mưa trên công trường để thu gom lưu giữ chất thải nguy hại, đảm bảo không rò rỉ, rơi vãi, phát tán ra môi trường.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển xử lý chất thải nguy hại sau khi kết thúc thi công.

4.1.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Hạn chế vận hành những máy móc thiết bị đồng thời để giảm tiếng ồn, độ rung cộng hưởng, nhất là vị trí gần các khu vực nhạy cảm.

- Tắt những máy móc hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để giảm mức ồn tích lũy ở mức thấp nhất.

- Quy định tốc độ xe, máy móc thi công khi di chuyển trong công trường không quá 5km/h.

- Không tiến hành thi công vào khoảng thời gian từ 22 giờ ÷ 6 giờ ngày hôm sau và 11 giờ ÷ 13 giờ.

- Công nhân thi công tại các vị trí có tiếng ồn lớn, vận hành các thiết bị có độ ồn cao sẽ được trang bị nút tai chống ồn.

- Sử dụng đầm cóc để thi công các vị trí tiếp giáp các công trình nhà dân, không sử dụng lu máy, lu rung.

4.1.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

a. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

- Thành lập hội đồng GPMB dự án, thực hiện giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với địa phương tuyên truyền, vận động người dân tránh xa các tệ nạn xã hội.

- Định hướng việc làm cho người dân mất đất sản xuất để người dân ổn định đời sống và thu nhập.

b. Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

- Sự cố bom mìn tồn lưu: Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng thực hiện rà phá bom mìn toàn bộ khu vực dự án trước khi thi công.

- Sự cố tai nạn lao động: Phổ biến nội quy an toàn lao động, hướng dẫn vận hành thiết bị cho công nhân trước khi thi công. Trang bị tủ thuốc cấp cứu tại lán trại trên công trường để ứng phó sự cố tai nạn lao động.

- Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn. Trang bị 2 bình bột cứu hỏa loại 4kg. Đặt khu vực lán trại tạm trên công trường để phòng ngừa ứng phó sự cố cháy nổ khi thi công.

- Sự cố lún, nứt, hư hỏng công trình: Chủ dự án khảo sát, kiểm tra các công trình có nguy cơ ảnh hưởng bởi dự án trước khi thi công. Có biện pháp thi công, vận chuyển phù hợp với hiện trạng các công trình.

- Sự cố ngộ độc thực phẩm: Lựa chọn và sử dụng các thực phẩm đảm bảo chất lượng, chế biến đúng cách. Không sử dụng thực phẩm để lâu, hư hỏng để phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Thực hiện nghiêm các quy định phòng dịch khi có bệnh dịch phát sinh, phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị chức năng trong công tác phòng chống dịch bệnh.

4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành

4.2.1. Nước thải:

a. Nước mưa chảy tràn:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:* Thiết kế, xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa bằng cống D600-D1200 để tiêu thoát nước mưa cho dự án, đầu nối vào mương tiêu thoát nước phía Bắc dự án theo đúng quy hoạch được phê duyệt. Sau khi hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật bàn giao cho UBND xã Định Long tiếp tục quản lý vận hành

- *Trách nhiệm của UBND xã Định Long:* Tổ chức phân công quản lý hạ tầng dự án, hướng dẫn người dân đầu nối nước mưa của các hộ gia đình vào hệ

thống thoát nước mưa chung của dự án. Thuê đơn vị chức năng định kỳ nạo vét, khơi thông và cải tạo hệ thống tiêu thoát nước mưa khi bị hư hỏng đảm bảo tiêu thoát hết nước khi có mưa, không gây ngập úng.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:* Khi thi công xây dựng nhà phải thiết kế xây dựng hệ thống thoát nước mưa phù hợp đảm bảo tiêu thoát nước và đấu nối vào hệ thống thoát nước mưa của dự án theo đúng quy định.

b. Đối với nước thải sinh hoạt:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:*

+ Xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước thải bằng cống D300 cho khu vực dự án. Nước thải sau khi xử lý tại các bể tự hoại cải tiến Bastaf, bể tách dầu mỡ tại các hộ gia đình, thu gom bằng hệ thống cống D300. Trong thời gian chưa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch, nước thải dân cư trong dự án sau khi xử lý cục bộ tại các hộ gia đình thoát ra hệ thống cống thoát nước thải D300 của dự án sau đó đấu nối vào mương thoát nước hiện trạng tại phía Bắc dự án. Sau khi hoàn thành xây dựng Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định có trách nhiệm chuyển giao công trình cho UBND xã Định Long thực hiện vận hành, bảo dưỡng;

+ Chủ dự án yêu cầu các hộ gia đình xây dựng hệ thống thu gom nước thải, bể tự hoại Bastaf 5 ngăn, bể tách dầu mỡ để xử lý trước khi đấu nối với hệ thống cống D300 thoát nước thải của dự án;

+ Khi bể xử lý nước thải tại chỗ theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư mới thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định được phê duyệt tại Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 09/2/2023 của Chủ tịch UBND huyện Yên Định được đầu tư xây dựng, đi vào vận hành, chủ đầu tư có trách nhiệm đấu nối nước thải của dự án về bể xử lý nước thải tại chỗ để xử lý (bể xử lý nước thải được xây dựng tại giai đoạn 2 của dự án khu dân cư mới thôn Phúc Thôn, xã Định Long, huyện Yên Định);

- *Trách nhiệm của UBND xã Định Long:*

+ Tiếp nhận, quản lý, bảo trì công trình thu gom nước thải của dự án;

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác vận hành đối với các công trình thu gom xử lý nước của dự án;

+ Ban hành các quy định yêu cầu các cá nhân, hộ gia đình vào đầu tư xây dựng phải cam kết không để rơi vãi hóa chất, dung môi hữu cơ, xăng dầu, xà phòng,...vào hệ thống thoát nước.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:*

+ Mỗi hộ gia đình xây dựng 01 bể tự hoại Bastaf 5 ngăn có thể tích khoảng 4-5m³ để thu gom xử lý sơ bộ nước thải nhà vệ sinh. Lắp đặt 01 bể tách dầu mỡ có thể tích khoảng 50 lít để xử lý sơ bộ nước thải nhà bếp.

+ Nước thải sau xử lý sơ bộ từ các hộ dân, đấu nối vào hệ thống thu gom nước thải D300 của dự án.

4.2.2. Bụi và khí thải:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:* Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tỷ lệ cây xanh được trồng theo đúng quy hoạch. Bàn giao hạ tầng kỹ thuật cho UBND xã Định Long quản lý theo quy định sau khi hoàn thành.

- *Trách nhiệm của UBND xã Định Long:* Tiếp nhận và quản lý hạ tầng kỹ thuật của dự án. Bố trí nguồn kinh phí quản lý, bảo trì hạ tầng kỹ thuật; Quản lý xây dựng theo đúng quy định về trật tự xây dựng. Thường xuyên giám sát, kiểm tra hoạt động xây dựng của các hộ dân. Xây dựng và thực hiện các hương ước, quy ước về vệ sinh môi trường khu dân cư. Vận động người dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp. Kiểm tra hệ thống thu gom thoát nước mưa, nước thải, nạo vét định kỳ tránh tình trạng tắc nghẽn, vỡ đường ống làm phát sinh mùi hôi thối.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:* Chủ động vệ sinh hàng ngày đối với khu vỉa hè trong phạm vi phía trước mỗi khu nhà, trồng cây xanh trong khuôn viên khu đất nhằm điều hòa vi khí hậu, tạo cảnh quan môi trường; chủ động lắp đặt hệ thống hút mùi tại khu vực nhà bếp; Thu gom, phân loại, tập kết chất thải đúng nơi quy định; Bổ sung chế phẩm khử mùi đối với các bể tự hoại xử lý nước thải sinh hoạt.

4.2.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định:* Xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bố trí vị trí tập kết tạm chất thải rắn tại khu vực bãi đỗ xe của dự án với diện tích 10m² để tập kết chất thải tạm thời. Sau khi hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND xã Định Long tiếp tục quản lý vận hành.

- *Trách nhiệm của UBND xã Định Long:*

+ Bố trí 01 thùng hoặc thiết bị chứa dung tích 1000lít đặt tại khu vực có mái che tại khu đất bãi đỗ xe của dự án để lưu chứa chất thải tro phát sinh trong khu vực dự án.

+ Thuê đơn vị thực hiện dịch vụ thu gom chất thải sinh hoạt, theo dõi, nhắc nhở, kiến nghị xử lý các hành vi không tuân thủ quy định môi trường khu vực dự án.

- *Trách nhiệm của các hộ gia đình:*

+ Thực hiện phân loại chất thải rắn thành các loại: Chất thải thực phẩm, chất thải có thể tái chế, chất thải có thể đốt cháy và chất thải tro.

+ Thu gom chất thải dễ phân hủy vào các thùng chứa có nắp đậy để hạn chế phát sinh mùi hôi và nước rỉ rác gây ô nhiễm môi trường. Thu gom rác thải tro vào các thiết bị chứa do UBND xã bố trí. Các chất thải có thể tái chế thu gom bán hoặc chuyển giao cho các đơn vị tái chế, người thu mua phế liệu.

+ Tập kết rác đúng thời gian quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường. Không xả rác ra môi trường, nơi công cộng.

+ Nộp phí xử lý rác thải đầy đủ cho đơn vị thu gom xử lý.

4.2.4. Chất thải nguy hại:

- Trách nhiệm của UBND xã Định Long:

+ Căn cứ điều kiện thực tế ở địa phương để bố trí các thùng chứa CTNH theo quy định đặt tại khu vực có mái che trong khuôn viên Trạm y tế xã Định Long cách dự án 100m về phía Nam để lưu chứa CTNH trong sinh hoạt, tuyên truyền cho người dân phân loại CTNH trong sinh hoạt bỏ vào thiết bị do UBND xã Định Long bố trí.

+ Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo kế hoạch chung của huyện Yên Định.

- Trách nhiệm của các hộ gia đình: Thực hiện phân loại chất thải nguy hại bỏ vào thùng chứa CTNH được UBND xã Định Long trang bị.

4.2.5. Các biện pháp giảm thiểu tác động khác

- UBND xã Định Long tổ chức quản lý khu dân cư theo các quy định hiện hành. Thành lập cụm, tổ dân cư, tổ liên gia, tổ an ninh trật tự,...phù hợp với tình hình dân cư của dự án và kết nối với các cụm dân cư hiện trạng. Tổ chức đăng ký hộ khẩu, quản lý hộ khẩu các hộ gia đình trong dự án. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Tổ chức tuần tra, giám sát, giữ gìn an ninh trật tự khu vực dự án. Hàng năm, tổ chức cho các hộ gia đình ký cam kết không tham gia các tai tệ nạn xã hội, tàng trữ sử dụng chất nổ, pháo nổ,...

- Đối với dân cư sinh sống trong khu vực dự án: thực hiện đăng ký tạm trú, đăng ký hộ khẩu với UBND xã Định Long đối với các hộ dân từ nơi khác vào sinh sống trong khu vực dự án để thuận lợi cho công tác quản lý nhân sự tại địa phương. Thực hiện nghiêm các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương. Cam kết với chính quyền địa phương về việc giữ gìn trật tự, không tham gia các tai tệ nạn xã hội, tàng trữ sử dụng chất nổ, pháo nổ,...

4.2.6. Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, rủi ro sự cố môi trường

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định: Xây dựng hoàn thiện hạ tầng phòng cháy chữa cháy bao gồm đường cấp nước, trụ cứu hỏa theo đúng thiết kế. Đầu nối cấp nước cho dự án theo tính toán thiết kế. Xây dựng hoàn thiện hạ tầng cấp điện bao gồm đường dây, trạm biến áp theo đúng thiết kế. Lắp đặt đầy đủ thiết bị chống sét, nối đất, cho trạm biến áp. Sử dụng đường dây đảm bảo chất lượng theo đúng thiết kế được phê duyệt và bàn giao cho Điện Lực Yên Định quản lý hạ tầng kỹ thuật điện trong thời gian vận hành.

- UBND xã Định Long: Quản lý xây dựng theo đúng quy hoạch về PCCC đã được duyệt. Thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra nhắc nhở các hộ gia đình về yêu cầu PCCC và các lưu ý khi sử dụng điện, gas và các thiết bị phát sinh nhiệt cao. Nghiêm cấm đốt rác thải sinh hoạt trong khu dân cư. Xây dựng các quy định về an toàn PCCC và phổ biến đến người dân cùng thực hiện. Thường xuyên kiểm tra và bảo trì hệ thống đường ống thoát nước, khi xảy ra sự cố tắc, vỡ...tiến hành nạo vét, sửa chữa ngay trong thời gian nhanh nhất. Hướng dẫn các hộ gia đình thực hiện đầu nối nước thải theo đúng quy định trong quá trình xây dựng. Tổ chức các dịch vụ vệ sinh môi trường, thu gom rác

thải, nước thải, chăm sóc cây xanh theo quy hoạch. Ban hành các quy định về sinh môi trường, hương ước, quy ước,...

- Các hộ gia đình trong phạm vi dự án phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết bừa bãi. Thường xuyên theo dõi các thông tin về tình hình dịch bệnh, các dịch bệnh mới phát sinh và các dịch bệnh trong thời điểm hiện tại. Phối hợp với các tổ chức y tế, chính quyền địa phương thực hiện nghiêm công tác phòng dịch. Các hộ gia đình đăng ký đầu nối điện với điện lực Yên Định. Lắp các thiết bị an toàn điện cho các công trình, sử dụng các thiết bị điện, đường dây phù hợp với công suất tiêu thụ. Chủ động PCCC trong gia đình, kiểm tra các thiết bị điện, bếp định kỳ và khi có sự cố; không đốt rác thải sinh hoạt, trang bị kiến thức về PCCC. Thực hiện nghiêm các quy định về PCCC, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm,... và các quy định khác của địa phương.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường:

Theo quy định tại Điều 111, 112, Luật BVMT 2020; Điều 97, 98, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường nước thải, bụi, khí thải định kỳ.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường như sau:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Lắp đặt hệ thống, biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công, xây dựng; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động, ảnh hưởng bất lợi đến cảnh quan, hệ sinh thái, sản xuất nông nghiệp, hoạt động giao thông đường bộ và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án; Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường khi Dự án đi vào hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công, xây dựng; thực hiện kịp thời công tác phục hồi, hoàn trả mặt bằng tại các công trường thi công, các khu vực đất tạm chiếm dụng, bãi chứa vật liệu tạm, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về BVMT./.